

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 524/UBND-TH

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 2024

V/v đăng tải kết quả lấy ý kiến cử tri
Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai
đoạn 2023-2025 của tỉnh Khánh Hòa

Kính gửi: Công thông tin điện tử Chính phủ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xây dựng, hoàn thiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; đồng thời thực hiện các quy trình, thủ tục về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri ở đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa kính đề nghị Công Thông tin điện tử Chính phủ thực hiện đăng tải kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định.

(Kèm theo Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa)

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ CQĐP, Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC của tỉnh;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa;
- UBND các thành phố, thị xã, huyện: Nha Trang, Ninh Hòa, Diên Khánh;
- Đài PTTH Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, HP, HT. 7

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuấn

11

12

Số: 159 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính; Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã giai đoạn 2023-2025, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; UBND tỉnh đã tham mưu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa ban hành Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

Ban hành Kế hoạch số 7054/KH-UBND ngày 17/7/2023 triển khai một số nhiệm vụ chuẩn bị cho công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023-2025 theo Công điện số 557/CD-TTg ngày 18/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 8666/KH-UBND ngày

25/8/2023 thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023-2025 nhằm đề ra các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, chất lượng và hiệu quả; đánh giá toàn diện phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 đảm bảo sự tiếp nối giai đoạn 2026-2030 và phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn và quy hoạch đô thị gắn với định hướng phát triển Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương đến năm 2030; chú trọng, cân nhắc kỹ các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo sự đồng thuận của Nhân dân.

2. Về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, ủng hộ, thống nhất cao của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Một số nội dung nhiệm vụ trọng tâm đã hoàn thành, cụ thể:

+ Tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức rà soát các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023-2025 theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và các ĐVHC cấp xã khuyến khích sắp xếp phù hợp với thực tiễn địa phương, với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn và quy hoạch đô thị gắn với định hướng phát triển Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương đến năm 2030; trình Thường trực Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét cho ý kiến đối với Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn 2023-2025 tại Hội nghị Thường trực Tỉnh ủy vào ngày 16/10/2023; Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 17/10/2023. Trên cơ sở ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã hoàn thiện trình Bộ Nội vụ Phương án tổng thể số 11301/PA-UBND ngày 30/10/2023 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn 2023-2025.

+ Căn cứ ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 7507/BNV-CQĐP ngày 20/12/2023 về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Khánh Hòa; ngày 19/01/2024, UBND tỉnh Khánh Hòa đã có báo cáo số 22/BC-UBND về tiếp thu, giải trình, bổ sung các nội dung, đồng thời hoàn thiện Phương án tổng thể về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn 2023-2025 gửi Bộ Nội vụ. Trên cơ sở đó, tỉnh Khánh Hòa đã chủ động triển khai xây dựng các Đề án chi tiết theo Phương án tổng thể đã hoàn chỉnh.

+ Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và các địa phương có ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025 khẩn trương xây dựng Đề án theo mẫu tại Phụ

lục 2 ban hành kèm Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15; ban hành văn bản số 3549/UBND-TH ngày 05/4/2024 về việc tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định.

+ Tổ chức giám sát công tác lấy ý kiến cử tri trên địa bàn ĐVHC cấp xã liên quan đối với Đề án đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định theo Kế hoạch số 4289/KH-UBND ngày 24/4/2024.

- Đến ngày 12/5/2024 các địa phương có liên quan đã hoàn thành việc tổ chức thực hiện lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định.

II. KẾT QUẢ TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CỬ TRI

Trên cơ sở báo cáo kết quả tổ chức lấy ý kiến cử tri của UBND các đơn vị hành chính cấp huyện có liên quan, UBND tỉnh Khánh Hòa tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thị xã Ninh Hòa

1.1. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Ninh Phước và xã Ninh Vân

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Xã Ninh Phước	4.765	4.761	99,92	4.705	98,74	53	1,11
1.1	Thôn Ninh Tịnh	2.379	2.375	99,83	2.346	98,61	29	1,22
1.2	Thôn Ninh Yên	876	876	100,00	866	98,86	8	0,91
1.3	Thôn Mỹ Giang	1.510	1.510	100,00	1.493	98,87	16	1,06
2	Xã Ninh Vân	1.403	1.403	100,00	1.356	96,65	47	3,35
2.1	Thôn Đông	697	697	100,00	694	99,57	3	0,43
2.2	Thôn Tây	706	706	100,00	662	93,77	44	6,23
	Tổng cộng	6.168	6.164	99,94	6.061	98,27	100	1,62

* Xã Ninh Phước có 03 cử tri có ý kiến không hợp lệ.

* Các ý kiến khác

- Không đồng ý sáp nhập xã Ninh Phước và xã Ninh Vân, muốn giữ nguyên xã Ninh Vân (01 ý kiến);

- Đề nghị giữ nguyên xã Ninh Vân (03 ý kiến).

1.2. Tên của đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp là xã Ninh Phước

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Xã Ninh Phước	4.765	4.761	99,92	4.740	99,48	17	0,36
1.1	Thôn Ninh Tịnh	2.379	2.375	99,83	2.370	99,62	5	0,21
1.2	Thôn Ninh Yên	876	876	100,00	866	98,86	8	0,91
1.3	Thôn Mỹ Giang	1.510	1.510	100,00	1.504	99,60	4	0,26
2	Xã Ninh Vân	1.403	1.403	100,00	1.113	79,33	290	20,67
2.1	Thôn Đông	697	697	100,00	568	81,49	129	18,51
2.2	Thôn Tây	706	706	100,00	545	77,20	161	22,80
	Tổng cộng:	6.168	6.164	99,94	5.853	94,89	307	4,98

* Xã Ninh Phước có 04 cử tri có ý kiến không hợp lệ.

* Các ý kiến khác

- Tương lai xã Ninh Phước sẽ không còn duy trì vì ảnh hưởng môi trường, nên để tên mới là xã Ninh Vân (01 ý kiến);

- Đề nghị giữ lại tên xã Ninh Vân (09 ý kiến);

- Tên xã Ninh Vân hay hơn vì trên địa bàn xã Ninh Vân có 02 khu du lịch lớn tầm quốc tế (01 ý kiến);

- Không thống nhất lấy tên xã Ninh Phước (05 ý kiến).

2. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Diên Khánh

2.1. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Diên Xuân và xã Diên Đồng

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Xã Diên Đồng	3.097	3.097	100,00	2.964	95,71	44	1,42
1.1	Thôn Đồng Trăn 1	1.398	1.398	100,00	1.288	92,13	44	3,15
1.2	Thôn Đồng Trăn 3	719	719	100,00	706	98,19	0	0,00

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1.3	Thôn 5	980	980	100,00	970	98,98	0	0,00
2	Xã Diên Xuân	4.432	4.432	100,00	4.429	99,93	3	0,07
2.1	Thôn Xuân Đông	1.550	1.550	100,00	1.547	99,81	3	0,19
2.2	Thôn Xuân Trung	855	855	100,00	855	100,00	0	0,00
2.3	Thôn Xuân Nam	1.256	1.256	100,00	1.256	100,00	0	0,00
2.4	Thôn Xuân Tây	771	771	100,00	771	100,00	0	0,00
	Tổng cộng	7.529	7.529	100,00	7.393	98,19	47	0,62

* Xã Diên Đông có 89 cử tri có ý kiến không hợp lệ.
* Các ý kiến khác (nếu có): không.

2.2. Tên của đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp là xã Xuân Đông

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Xã Diên Đông	3.097	3.097	100,00	2.312	74,65	696	22,47
1.1	Thôn Đông Trần 1	1.398	1.398	100,00	1.183	84,62	149	10,66
1.2	Thôn Đông Trần 3	719	719	100,00	587	81,64	119	16,55
1.3	Thôn 5	980	980	100,00	542	55,31	428	43,67
2	Xã Diên Xuân	4.432	4.432	100,00	4.398	99,23	31	0,70
2.1	Thôn Xuân Đông	1.550	1.550	100,00	1.538	99,23	9	0,58
2.2	Thôn Xuân Trung	855	855	100,00	851	99,53	4	0,47
2.3	Thôn Xuân Nam	1.256	1.256	100,00	1.251	99,60	5	0,40
2.4	Thôn Xuân Tây	771	771	100,00	758	98,31	13	1,69

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng:	7.529	7.529	100,00	6.710	89,12	727	9,66

* Có 92 cử tri có ý kiến kiến không hợp lệ. Trong đó xã Diên Đồng có 89 cử tri, xã Diên Xuân có 03 cử tri.

* Các ý kiến khác (nếu có): không.

2.3. Tên của đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp là xã Đồng Xuân

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Xã Diên Đồng	3.097	3.097	100,00	596	19,24	2.412	77,88
1.1	Thôn Đồng Trăn 1	1.398	1.398	100,00	249	17,81	1.083	77,47
1.2	Thôn Đồng Trăn 3	719	719	100,00	109	15,16	597	83,03
1.3	Thôn 5	980	980	100,00	238	24,29	732	74,69
2	Xã Diên Xuân	4.432	4.432	100,00	31	0,70	4.398	99,23
2.1	Thôn Xuân Đông	1.550	1.550	100,00	9	0,58	1.538	99,23
2.2	Thôn Xuân Trung	855	855	100,00	4	0,47	851	99,53
2.3	Thôn Xuân Nam	1.256	1.256	100,00	5	0,40	1.251	99,60
2.4	Thôn Xuân Tây	771	771	100,00	13	1,69	758	98,31
	Tổng cộng:	7.529	7.529	100,00	627	8,33	6.810	90,45

* Có 92 cử tri có ý kiến kiến không hợp lệ. Trong đó xã Diên Đồng có 89 cử tri, xã Diên Xuân có 03 cử tri.

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
* Các ý kiến khác (nếu có): không.								

3. Kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thành phố Nha Trang

3.1. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của phường Phương Sài và phường Phương Sơn

a) Sắp xếp các đơn vị hành chính

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường Phương Sơn	5.866	5.866	100,00	5.645	96,23	206	3,51
1.1	Tổ 23 tháng 10	1.066	1.066	100,00	1.013	95,03	49	4,60
1.2	Tổ Phước Bình 1	1.291	1.291	100,00	1.245	96,44	46	3,56
1.3	Tổ Phước Bình 2	1.401	1.401	100,00	1.361	97,14	40	2,86
1.4	Tổ Cận Sơn 1	1.223	1.223	100,00	1.181	96,57	42	3,43
1.5	Tổ Cận Sơn 2	885	885	100,00	845	95,48	29	3,28
2	Phường Phương Sài	6.579	6.579	100,00	6.569	99,85	10	0,15
2.1	Tổ Phương An	813	813	100,00	811	99,75	2	0,25
2.2	Tổ 3 Độc Lập	445	445	100,00	445	100,00	0	0,00
2.3	Tổ 4 Độc Lập	765	765	100,00	765	100,00	0	0,00
2.4	Tổ 5 Phường Cùi Đông	926	926	100,00	926	100,00	0	0,00
2.5	Tổ 6 Phường Cùi Đông	762	762	100,00	757	99,34	5	0,66
2.6	Tổ 7 Phường Cùi Tây	478	478	100,00	478	100,00	0	0,00

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
2.7	Tổ 8 Phường Cùi Tây	869	869	100,00	869	100,00	0	0,00
2.8	Tổ 9 Cận Giang	544	544	100,00	544	100,00	0	0,00
2.9	Tổ 10 Cận Giang	977	977	100,00	974	99,69	3	0,31
	Tổng cộng:	12.445	12.445	100,00	12.214	98,14	216	1,74

* Phường Phương Sơn có 15 cử tri có ý kiến không hợp lệ.
* Các ý kiến khác (nếu có): không.

b) Tên của đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp là phường Phương Sài

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường Phương Sơn	5.866	5.866	100,00	5.565	94,87	286	4,88
1.1	Tổ 23 tháng 10	1.066	1.066	100,00	995	93,34	67	6,29
1.2	Tổ Phước Bình 1	1.291	1.291	100,00	1.236	95,74	55	4,26
1.3	Tổ Phước Bình 2	1.401	1.401	100,00	1.322	94,36	79	5,64
1.4	Tổ Cận Sơn 1	1.223	1.223	100,00	1.174	95,99	49	4,01
1.5	Tổ Cận Sơn 2	885	885	100,00	838	94,69	36	4,07
2	Phường Phương Sài	6.579	6.579	100,00	6.572	99,89	7	0,11
2.1	Tổ Phương An	813	813	100,00	811	99,75	2	0,25
2.2	Tổ 3 Độc Lập	445	445	100,00	445	100,00	0	0,00
2.3	Tổ 4 Độc Lập	765	765	100,00	765	100,00	0	0,00

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
2.4	Tổ 5 Phường Cùi Đông	926	926	100,00	926	100,00	0	0,00
2.5	Tổ 6 Phường Cùi Đông	762	762	100,00	757	99,34	5	0,66
2.6	Tổ 7 Phường Cùi Tây	478	478	100,00	478	100,00	0	0,00
2.7	Tổ 8 Phường Cùi Tây	869	869	100,00	869	100,00	0	0,00
2.8	Tổ 9 Cận Giang	544	544	100,00	544	100,00	0	0,00
2.9	Tổ 10 Cận Giang	977	977	100,00	977	100,00	0	0,00
	Tổng cộng:	12.445	12.445	100,00	12.137	97,53	293	2,35

* Phường Phương Sơn có 15 cử tri có ý kiến không hợp lệ.

* Các ý kiến khác

- Nên lấy tên mới là phường Long Sơn (02 ý kiến);

- Nên lấy tên mới cho phường sau khi sáp nhập chứ không dùng tên phường Phương Sài (01 cử tri);

- Mỗi lần sáp nhập hoặc tách ra là mỗi nãi khổ cho dân về văn bản, giấy tờ đủ thứ, về liên hệ công việc dân rất khó khăn, chưa quen tiếp xúc (01 ý kiến).

3.2. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 phường: Vạn Thạnh, Vạn Thắng, Xương Huân

a) Sắp xếp các đơn vị hành chính

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường Vạn Thạnh	6.406	6.406	100,00	6.406	100,00	0	0,00
1.1	Vạn Phương	858	858	100,00	858	100,00	0	0,00
1.2	Vạn Phương 1	893	893	100,00	893	100,00	0	0,00
1.3	Vạn Thái	1.231	1.231	100,00	1.231	100,00	0	0,00

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1.4	Vạn Lợi	1.309	1.309	100,00	1.309	100,00	0	0,00
1.5	Vạn Hòa 1	1.025	1.025	100,00	1.025	100,00	0	0,00
1.6	Vạn Hòa 2	1.090	1.090	100,00	1.090	100,00	0	0,00
2	Phường Vạn Thắng	6.364	6.364	100,00	6.133	96,37	172	2,70
2.1	Vạn Trung	991	991	100,00	958	96,67	33	3,33
2.2	Vạn Đức 01	914	914	100,00	871	95,30	36	3,94
2.3	Vạn Đức 02	782	782	100,00	775	99,10	4	0,51
2.4	Vạn Bình	937	937	100,00	876	93,49	25	2,67
2.5	Vạn An	1.245	1.245	100,00	1.194	95,90	38	3,05
2.6	Vạn Phước 01	501	501	100,00	484	96,61	17	3,39
2.7	Vạn Phước 02	443	443	100,00	431	97,29	12	2,71
2.8	Vạn Thọ	551	551	100,00	544	98,73	7	1,27
3	Phường Xương Huân	3.181	3.181	100,00	3.109	97,74	72	2,26
3.1	1 Duy Phước	849	849	100,00	839	98,82	10	1,18
3.2	2 Duy Phước	554	554	100,00	543	98,01	11	1,99
3.3	Duy Hà	696	696	100,00	683	98,13	13	1,87
3.4	Duy Thanh	1.082	1.082	100,00	1.044	96,49	38	3,51
	Tổng cộng:	15.951	15.951	100,00	15.648	98,10	244	1,53

* Phường Vạn Thắng có 59 cử tri có ý kiến không hợp lệ.

* Các ý kiến khác:

- Ngày xưa là phường Đệ Tam rồi tách, nay lại nhập (01 ý kiến).

b) Tên của đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp là phường Vạn Thạnh

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường Vạn Thạnh	6.406	6.406	100,00	6.406	100,00	0	0,00
1.1	Vạn Phương	858	858	100,00	858	100,00	0	0,00
1.2	Vạn Phương 1	893	893	100,00	893	100,00	0	0,00
1.3	Vạn Thái	1.231	1.231	100,00	1.231	100,00	0	0,00
1.4	Vạn Lợi	1.309	1.309	100,00	1.309	100,00	0	0,00
1.5	Vạn Hòa 1	1.025	1.025	100,00	1.025	100,00	0	0,00
1.6	Vạn Hòa 2	1.090	1.090	100,00	1.090	100,00	0	0,00
2	Phường Vạn Thắng	6.364	6.364	100,00	6.068	95,35	233	3,66
2.1	Vạn Trung	991	991	100,00	953	96,17	38	3,83
2.2	Vạn Đức 01	914	914	100,00	870	95,19	37	4,05
2.3	Vạn Đức 02	782	782	100,00	775	99,10	4	0,51
2.4	Vạn Bình	937	937	100,00	858	91,57	43	4,59
2.5	Vạn An	1.245	1.245	100,00	1.168	93,82	64	5,14
2.6	Vạn Phước 01	501	501	100,00	482	96,21	19	3,79
2.7	Vạn Phước 02	443	443	100,00	418	94,36	21	4,74
2.8	Vạn Thọ	551	551	100,00	544	98,73	7	1,27
3	Phường Xương Huân	3.181	3.181	100,00	2.301	72,34	880	27,66

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
3.1	1 Duy Phước	849	849	100,00	807	95,05	42	4,95
3.2	2 Duy Phước	554	554	100,00	47	8,48	507	91,52
3.3	Duy Hà	696	696	100,00	553	79,45	143	20,55
3.4	Duy Thanh	1.082	1.082	100,00	894	82,62	188	17,38
	Tổng cộng:	15.951	15.951	100,00	14.775	92,63	1.113	6,98

* Phường Vạn Thắng có 63 cử tri có ý kiến không hợp lệ.

* Các ý kiến khác

- Sau khi sáp nhập thành phường mới thì nên đặt tên mới (01 ý kiến).

- Muốn giữ nguyên là phường Vạn Thắng vì cán bộ theo sát dân hơn (01 ý kiến).

- Giữ lại tên Xương Huân (02 ý kiến).

- Đặt tên mới là Vạn Huân (03 ý kiến).

3.3. Nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 phường: Phước Tân, Phước Tiến, Tân Lập

a) Sắp xếp các đơn vị hành chính

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường Phước Tân	9.935	9.933	99,98	9.901	99,66	29	0,29
1.1	Tổ 1 Âu Cơ	446	446	100,00	440	98,65	6	1,35
1.2	Tổ 2 Âu Cơ	691	691	100,00	691	100,00	0	0,00
1.3	Tổ 3 Âu Cơ	366	366	100,00	363	99,18	3	0,82
1.4	Tổ 1 Đồng Dưa	692	692	100,00	692	100,00	0	0,00

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1.5	Tổ 2 Đồng Dưa	660	658	99,70	658	99,70	0	0,00
1.6	Tổ 1 Quốc Tuấn	540	540	100,00	540	100,00	0	0,00
1.7	Tổ 2 Quốc Tuấn	776	776	100,00	776	100,00	0	0,00
1.8	Tổ 3 Quốc Tuấn	693	693	100,00	693	100,00	0	0,00
1.9	Tổ 1 Máy Nước	933	933	100,00	919	98,50	11	1,18
1.10	Tổ 2 Máy Nước	804	804	100,00	798	99,25	6	0,75
1.11	Tổ 1 Vườn Dương	727	727	100,00	727	100,00	0	0,00
1.12	Tổ 2 Vườn Dương	663	663	100,00	663	100,00	0	0,00
1.13	Tổ 3 Vườn Dương	660	660	100,00	660	100,00	0	0,00
1.14	Tổ 1 Thái Nguyên	794	794	100,00	794	100,00	0	0,00
1.15	Tổ 2 Thái Nguyên	490	490	100,00	487	99,39	3	0,61
2	Phường Phước Tiến	5.574	5.574	100,00	5.342	95,84	215	3,86
2.1	Bùi Thị Xuân	738	738	100,00	731	99,05	7	0,95
2.2	Núi Một	718	718	100,00	683	95,13	35	4,87
2.3	Nguyễn Trãi	700	700	100,00	656	93,71	44	6,29
2.4	Ngô Gia Tự	630	630	100,00	606	96,19	18	2,86
2.5	Hồng Bàng	536	536	100,00	503	93,84	33	6,16
2.6	Bạch Đằng	494	494	100,00	440	89,07	43	8,70

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
2.7	Lê Đại Hành	635	635	100,00	618	97,32	17	2,68
2.8	Mê Linh	500	500	100,00	498	99,60	2	0,40
2.9	Phù Đổng	623	623	100,00	607	97,43	16	2,57
3	Phường Tân Lập	7.116	7.116	100,00	6.931	97,40	182	2,56
3.1	1 Định cư	471	471	100,00	448	95,12	23	4,88
3.2	2 Định Cư	655	655	100,00	644	98,32	8	1,22
3.3	Nguyễn Hữu Huân	943	943	100,00	932	98,83	11	1,17
3.4	Lê Quý Đôn	622	622	100,00	612	98,39	10	1,61
3.5	Trịnh Phong	503	503	100,00	486	96,62	17	3,38
3.6	Hồng Bàng	692	692	100,00	672	97,11	20	2,89
3.7	Đông Đa	537	537	100,00	537	100,00	0	0,00
3.8	Lê Thánh Tôn	674	674	100,00	668	99,11	6	0,89
3.9	2 Nguyễn Thiện Thuật Bắc	189	189	100,00	183	96,83	6	3,17
3.10	1 Nguyễn Thiện Thuật Bắc	499	499	100,00	446	89,38	53	10,62
3.11	1 NTT Nam	555	555	100,00	547	98,56	8	1,44
3.12	2 Nguyễn Thiện Thuật Nam	776	776	100,00	756	97,42	20	2,58

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
	Tổng cộng:	22.625	22.623	99,99	22.174	98,01	426	1,88

* Có 23 cử tri có ý kiến không hợp lệ. Trong đó: phường Phước Tân có 03 cử tri, phường Phước Tiến có 17 cử tri, phường Tân Lập có 03 cử tri.

* Ý kiến khác:

- Chưa nhận thấy ưu điểm cũng như những mặt tối ưu của 3 phường nhập lại. Đối với phường Tân Lập hiện tại, trong những năm qua các đồng chí lãnh đạo Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị phường lắng nghe, gần gũi và tôn trọng sự tham gia đóng góp của đảng viên, nhân dân phường, để lại tình cảm tốt đối với đa số nhân dân và đảng viên. Đội ngũ cán bộ công chức phường thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ, hướng dẫn và thực hiện chế độ chính sách đối với người có công cách mạng, người được hưởng chế độ nhà nước kịp thời, chu đáo, trách nhiệm ân cần. Được như vậy là sự nỗ lực phấn đấu rèn luyện của các đồng chí lãnh đạo phường và đội ngũ cán bộ công chức. Quy mô phường hiện tại là phù hợp, ổn định, nề nếp, thuận lợi để CBCC phường hoàn thành tốt nhiệm vụ (01 ý kiến).

- Khi sáp nhập 3 phường thì số nhân khẩu tăng lên mà chỉ có một UBND thì bộ phận một cửa có xử lý các thủ tục hành chính, giấy tờ cho người dân nhanh hơn không hay là bị ách tắc, chậm xử lý... (01 ý kiến).

- Khi thay đổi tên phường thì thông tin địa chỉ cư trú cũng thay đổi làm ảnh hưởng đến thông tin giao dịch dân sự (ngân hàng, thuế...) vậy nhà nước có hỗ trợ gì cho người dân không (01 ý kiến).

- Sau sáp nhập đơn vị hành chính thì địa bàn rộng, dân số đông, khó quản lý sâu sát, áp lực công việc lớn, dẫn đến ách tắc trong giải quyết mọi vướng mắc của cử tri (01 ý kiến).

- Thay đổi đơn vị hành chính dẫn đến hệ lụy phải thay đổi một loạt giấy tờ gia đình, cá nhân, gây khó khăn trong thủ tục hành chính (03 ý kiến).

b) Tên của đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp là phường Tân Tiến

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1	Phường Phước Tân	9.935	9.933	99,98	9.850	99,14	80	0,81
1.1	Tổ 1 Âu Cơ	446	446	100,00	437	97,98	9	2,02
1.2	Tổ 2 Âu Cơ	691	691	100,00	682	98,70	9	1,30
1.3	Tổ 3 Âu Cơ	366	366	100,00	360	98,36	6	1,64
1.4	Tổ 1 Đồng Dừa	692	692	100,00	680	98,27	12	1,73

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
1.5	Tổ 2 Đồng Dưa	660	658	99,70	649	98,33	9	1,36
1.6	Tổ 1 Quốc Tuấn	540	540	100,00	539	99,81	1	0,19
1.7	Tổ 2 Quốc Tuấn	776	776	100,00	776	100,00	0	0,00
1.8	Tổ 3 Quốc Tuấn	693	693	100,00	693	100,00	0	0,00
1.9	Tổ 1 Máy Nước	933	933	100,00	913	97,86	17	1,82
1.10	Tổ 2 Máy Nước	804	804	100,00	798	99,25	6	0,75
1.11	Tổ 1 Vườn Dương	727	727	100,00	727	100,00	0	0,00
1.12	Tổ 2 Vườn Dương	663	663	100,00	663	100,00	0	0,00
1.13	Tổ 3 Vườn Dương	660	660	100,00	652	98,79	8	1,21
1.14	Tổ 1 Thái Nguyên	794	794	100,00	794	100,00	0	0,00
1.15	Tổ 2 Thái Nguyên	490	490	100,00	487	99,39	3	0,61
2	Phường Phước Tiến	5.574	5.574	100,00	5.200	93,29	357	6,40
2.1	Bùi Thị Xuân	738	738	100,00	730	98,92	8	1,08
2.2	Núi Một	718	718	100,00	668	93,04	50	6,96
2.3	Nguyễn Trãi	700	700	100,00	644	92,00	56	8,00
2.4	Ngô Gia Tự	630	630	100,00	606	96,19	18	2,86
2.5	Hồng Bàng	536	536	100,00	460	85,82	76	14,18
2.6	Bạch Đằng	494	494	100,00	427	86,44	56	11,34

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)
2.7	Lê Đại Hành	635	635	100,00	608	95,75	27	4,25
2.8	Mê Linh	500	500	100,00	451	90,20	49	9,80
2.9	Phù Đổng	623	623	100,00	606	97,27	17	2,73
3	Phường Tân Lập	7.116	7.116	100,00	6.924	97,30	189	2,66
3.1	1 Định cư	471	471	100,00	470	99,79	1	0,21
3.2	2 Định Cư	655	655	100,00	644	98,32	8	1,22
3.3	Nguyễn Hữu Huân	943	943	100,00	928	98,41	15	1,59
3.4	Lê Quý Đôn	622	622	100,00	594	95,50	28	4,50
3.5	Trịnh Phong	503	503	100,00	483	96,02	20	3,98
3.6	Hồng Bàng	692	692	100,00	668	96,53	24	3,47
3.7	Đông Đa	537	537	100,00	537	100,00	0	0,00
3.8	Lê Thánh Tôn	674	674	100,00	668	99,11	6	0,89
3.9	2 Nguyễn Thiện Thuật Bắc	189	189	100,00	183	96,83	6	3,17
3.10	1 Nguyễn Thiện Thuật Bắc	499	499	100,00	445	89,18	54	10,82
3.11	1 Nguyễn Thiện Thuật Nam	555	555	100,00	551	99,28	4	0,72
3.12	2 Nguyễn Thiện Thuật Nam	776	776	100,00	753	97,04	23	2,96
	Tổng cộng:	22.625	22.623	99,99	21.974	97,12	626	2,77

* Có 23 cử tri có ý kiến không hợp lệ. Trong đó: phường Phước Tân có 03 cử tri, phường Phước Tiến có 17 cử tri, phường Tân Lập có 03 cử tri.

STT	ĐVHC	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến			
		Tổng số cử tri trên địa bàn	Số cử tri tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ (%)	Số cử tri đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số cử tri không đồng ý	Tỷ lệ (%)

* Các ý kiến khác

- Nên lấy tên của phường có số dân cao nhất để giữ tên phường sau khi sáp nhập (03 ý kiến).
- Lấy tên phường mới sau khi sáp nhập là Tân Phước (02 ý kiến).
- Lấy tên phường mới sau khi sáp nhập là Phước Tân (03 ý kiến).
- Lấy tên phường mới sau khi sáp nhập là Tân Lập (04 ý kiến).

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC của tỉnh;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Công thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND các thành phố, thị xã, huyện: Nha Trang, Ninh Hòa, Diên Khánh;
- Đài PTTH Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, HP, HT. 4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuấn